

MỤC LỤC

	Trang
I. THÔNG TIN CHUNG.....	2
1. Thông tin khái quát.....	2
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
5. Định hướng phát triển.....	5
6. Các rủi ro.....	5
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	6
+ Tóm tắt tình hình hoạt động trong năm.....	6
+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch.....	6
2. Tổ chức và nhân sự.....	7
+ Danh sách Ban điều hành.....	7
+ Những thay đổi trong Ban điều hành.....	10
+ Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách cho người lao động.....	10
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.....	10
4. Tình hình tài chính.....	10
a. Tình hình tài chính.....	10
b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	11
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	12
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	12
2. Tình hình tài chính.....	13
a. Tình hình tài sản.....	13
b. Tình hình nợ phải trả.....	13
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	14
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	14
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	14
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty.....	14
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của BGD công ty.....	15
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT.....	15
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	15
1. Hội đồng quản trị.....	15
2. Ban kiểm soát.....	17
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD và BKS.....	17
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	18
1. Ý kiến kiểm toán.....	19
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	20

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG
Năm báo cáo 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

– Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG.**

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **1700418394**, đăng ký lần đầu ngày 11/07/2003, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 15/11/2012.

– Vốn điều lệ: **12.310.600.000** đồng.

– Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **12.310.600.000** đồng.

– Địa chỉ: **Lô E16 số 30-31-32 đường 3/2, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.**

– Số điện thoại: **077. 3862125**

– Số fax: **077. 3867517**

– Website: **http://www.donghostb.com.vn** - Email: **vanphong.kbe@gmail.com**

– Mã cổ phiếu: **KBE**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

– Quá trình hình thành và phát triển:

+ *Quá trình hình thành:*

Công ty Cổ phần Sách - Thiết Bị Trường Học Kiên Giang tiền thân là Công ty Sách Thiết Bị Trường Học Kiên Giang (doanh nghiệp nhà nước). Được thành lập căn cứ vào thông tư số 14/TT-TC ngày 10-06-1982 của bộ Giáo Dục (nay là Bộ Giáo Dục – Đào tạo). Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang đã ra quyết định số 371/QĐ-UB ngày 30-8-1982, thành lập Công ty Sách Thiết Bị Trường Học trực thuộc Ty Giáo Dục (nay là Sở Giáo dục – Đào tạo Kiên Giang) trên cơ sở hợp nhất Phòng Phát hành - thư viện và Phòng Thiết bị dạy học.

Từ năm 1984 – 1992 tổ chức hoạt động của Công Ty đi vào nề nếp. Từ đó công tác phát hành sách, thư viện trường học và xây dựng các phòng thí nghiệm – thực hành đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Từ 1999 đến nay Công Ty được giao thêm công tác phát hành sách và văn hóa phẩm thuộc các ngành Văn Hóa – Thông Tin quản lý. Công ty đã có quan hệ với 43 Nhà Xuất Bản trong cả nước để có đủ nguồn sách đa dạng và phong phú phục vụ cho bạn đọc tỉnh nhà. Do làm tốt công tác này nên Công Ty được Bộ Văn Hóa- Thông Tin cấp bằng khen.

+ *Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:*

Thực hiện Quyết định số 38/QĐ_TTg ngày 08-01-2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2003-2005; căn cứ vào Quyết định số 1760/QĐ_UB ngày 26-06-2003 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chuyển Công ty Sách Thiết Bị Trường Học Kiên Giang thành Công ty cổ phần Sách - Thiết Bị Trường Học Kiên Giang.

Ngày 01-07-2003 Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần. Sau khi thành lập công ty đã nhanh chóng ổn định tổ chức và đi vào hoạt động theo đúng pháp luật qui định, đúng điều lệ hoạt động của công ty.

Công ty cổ phần Sách - Thiết bị trường học Kiên Giang thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 56-03-00014 ngày 11-07-2003 (lần đầu). Vốn điều lệ: 6.155.300.000 đồng (Sáu tỉ một trăm năm mươi lăm triệu ba trăm ngàn đồng). Vốn nhà nước sở hữu chiếm 40% tổng vốn điều lệ.

Đăng ký thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất ngày 28-12-2006 với số 56-03-00014 bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ không đổi.

Đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần hai, ngày 24-07-2008 số: 56-03-00014 bổ sung thêm một số ngành nghề, vốn điều lệ không đổi.

Đăng ký thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ ba ngày 12-02-2009, số: 1700-418394, bổ sung thêm một số ngành nghề, vốn điều lệ tăng gấp đôi: 12.310.600.000 đồng (Mười hai tỉ ba trăm mười triệu sáu trăm ngàn đồng), vốn nhà nước chiếm giữ giảm còn 20%.

Tháng 03/2009, Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký và trở thành công ty đại chúng theo đúng luật định. Đến 01/03/2010, công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM với mã giao dịch là KBE.

Ngày 15/11/2012 công ty đăng ký thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ 4 do thay đổi trụ sở làm việc mới từ trụ sở cũ số 40 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá, Kiên Giang về trụ sở mới Lô E16 số 30-31-32 đường 3/2, phường Vĩnh Lạc, Rạch Giá, Kiên Giang.

– Các sự kiện khác: không.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

– Ngành nghề kinh doanh:

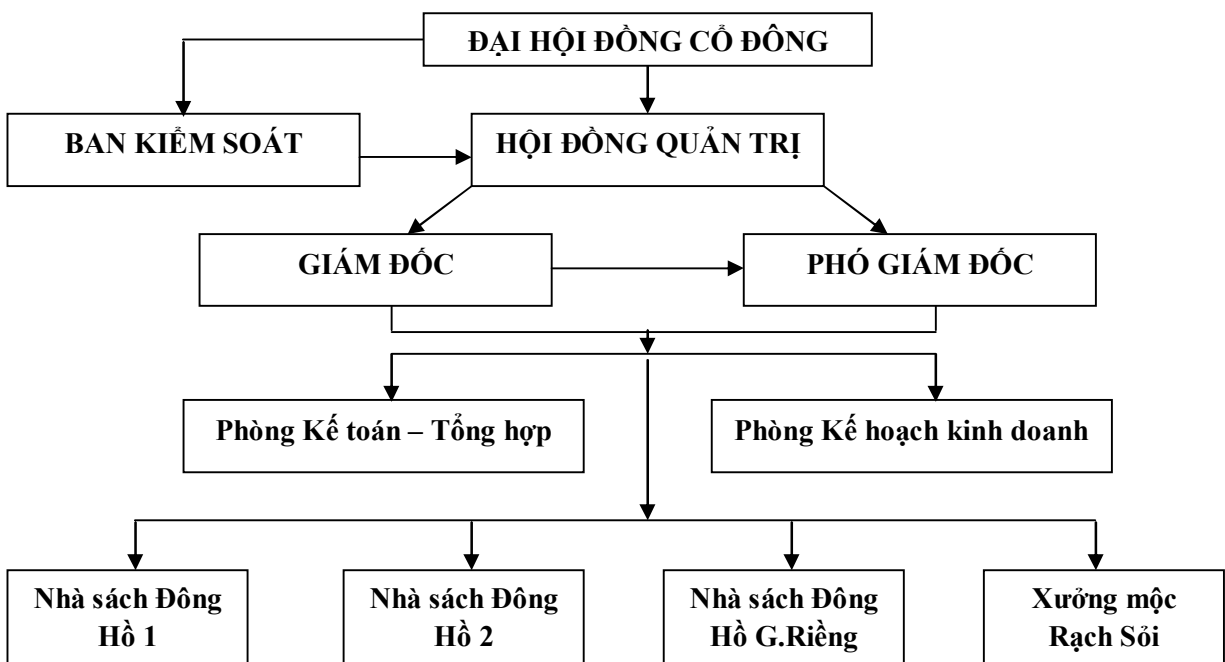
+ Mua bán, phát hành các loại sách, thiết bị dạy học, văn phòng phẩm, văn hóa phẩm, quà lưu niệm, đồ chơi trẻ em, dụng cụ TDTT...

+ In ấn, liên kết in ấn các loại...

- + Bán buôn, bán lẻ các loại thiết bị đồ dùng, đồ dùng gia đình...
- + Bán buôn, bán lẻ các thiết bị vi tính, thiết bị văn phòng, thiết bị điện, thiết bị viễn thông...
- + Sản xuất và cung cấp các mặt hàng đồ gỗ trang bị cho nhà trường, văn phòng.
- Địa bàn kinh doanh:
 - + Hệ thống bán lẻ tập trung chủ yếu tại thành phố Rạch Giá và huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.
 - + Hệ thống bán sỉ: cung cấp hàng hóa cho các đại lý, Phòng Giáo dục, và các trường rộng khắp 15 huyện, thị, thành phố trong tỉnh Kiên Giang.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.



- Cơ cấu bộ máy quản lý.
 - a. Hội đồng quản trị: gồm 5 thành viên, trong đó 1 Chủ tịch và 4 thành viên và 1 thư ký.
 - b. Ban kiểm soát: Gồm có 01 Trưởng ban và 02 thành viên .
 - c. Ban Giám đốc gồm 3 thành viên: 1 Giám đốc và 2 Phó Giám đốc.
 - d. Các phòng ban:
 - + Phòng Kế hoạch kinh doanh : 01 Trưởng phòng
 - + Phòng Kế toán - Tổng hợp : 01 Trưởng phòng, 02 phó phòng
 - đ. Các chi nhánh trực thuộc Công ty:
 - + Nhà sách Đông Hồ 1: 01 Cửa hàng trưởng , 02 cửa hàng phó

Địa chỉ: 98B Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, TP.Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

ĐT: 0773.876996; Fax: 0773.876995.

+ Nhà sách Đông Hồ 2: 01 Cửa hàng trưởng , 02 cửa hàng phó

Địa chỉ: 989 Nguyễn Trung Trực, phường An Bình, TP.Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

ĐT: 0773.914717; Fax: 0773.914716.

+ Nhà sách Đông Hồ Giồng Riềng: 01 Cửa hàng trưởng , 01 cửa hàng phó.

Địa chỉ: Khu trung tâm Thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

ĐT: 0773.654297; Fax: 0773.631935.

+ Xưởng mộc Rạch Sỏi: 01 Quản đốc

Địa chỉ: 45 Trần Cao Vân, phường Rạch Sỏi, TP.Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

ĐT: 0773.865252; Fax: 0773.865252.

– Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mục tiêu hoạt động của công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho công ty, lợi ích của cổ đông; cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; phát triển công ty ngày càng lớn mạnh, bền vững.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tiếp tục mở rộng thị phần bán lẻ ở các tuyến huyện khi có điều kiện thuận lợi; tìm ra các hình thức kinh doanh mới, phù hợp nhằm tăng doanh thu, tạo thêm việc làm, đảm bảo đời sống cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Công ty KBE thường xuyên ủng hộ và tài trợ cho các chương trình phát triển Giáo dục tại địa phương, tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện khác nhằm hướng tới một xã hội cùng phát triển bền vững. Bên cạnh đó công ty cũng từng bước cải thiện môi trường kinh doanh, sản xuất nhằm hướng đến mục tiêu là một công ty xanh góp phần xây dựng một thế giới xanh – sạch – đẹp.

6. Các rủi ro:

a. Rủi ro về luật pháp

Là Công ty cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Khi đăng ký Công ty đại chúng thì hoạt động của Công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán, Nghị định và các Quy định về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó là các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty: Luật Quản lý thuế, thuế Thu nhập doanh nghiệp...

b. Rủi ro đặc thù

Sách là một loại hàng hóa đặc biệt, nếu không có chính sách thu mua phù hợp đối với từng loại sách khác nhau thì Công ty có thể gánh chịu lượng hàng tồn kho lớn và hao tổn chi phí cho Công ty. Đồng thời, đặc thù của kinh doanh nhà sách là số lượng tiêu thụ tăng mạnh vào mùa tựu trường, nên vào những mùa thấp điểm, lượng hàng tồn kho khá lớn được dự trữ và giao cho các cửa hàng quản lý sẽ trở thành một gánh nặng cho Công ty. Bên cạnh đó, hiện nay nguồn sách và văn phòng phẩm luôn đa dạng, phong phú và được cập nhật liên tục nên lượng hàng tồn kho nếu không tiêu thụ trong thời gian ngắn sẽ bị lỗi thời và tiếp tục ứ đọng. Vì thế, yếu tố hàng tồn kho trở nên rủi ro và ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro khác

Những hàng hóa của Công ty kinh doanh hiện nay chủ yếu là sách và văn phòng phẩm là những vật liệu dễ cháy, do đó, rủi ro về hỏa hoạn luôn cần được cảnh giác và vấn đề phòng ngừa hỏa hoạn, tuân thủ nghiêm túc những quy định về phòng cháy, chữa cháy phải đặt lên hàng đầu. Ngoài ra, đối với những nhân tố rủi ro bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh..., nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh****Tóm tắt tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2013**

CHỈ TIÊU	TH 2012	KH 2013	TH 2013	% TH 2013 so TH 2012	% TH 2013 so KH 2013
Tổng tài sản	34.341.259.421	-	29.121.834.493	84,80%	-
Doanh thu thuần	87.942.964.478	100.400.000.000	89.254.244.275	101,49%	89,50%
Lợi nhuận từ HĐKD	2.887.551.489	4.411.571.120	3.252.502.112	112,64%	73,73%
Lợi nhuận khác	4.830.553.199	-	174.817.089	3,62%	-
Lợi nhuận trước thuế	7.718.104.688	4.411.571.120	3.427.319.201	44,41%	77,69%
Thuế TNDN	1.695.325.966	1.102.892.780	598.510.297	35,30%	54,27%
Lợi nhuận sau thuế	6.022.778.722	3.308.678.340	2.828.808.904	46,97%	85,50%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	48,92%	26,88%	22,98%	46,97%	85,49%
Tỷ lệ cổ tức (%)	20%	20%	20%	100	100

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Theo bảng tóm tắt trên có thể thấy, tuy chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận về hoạt động sản xuất, kinh doanh chính không đạt so với kế hoạch năm (*doanh thu chỉ đạt 89,50% kế hoạch năm, lợi nhuận cũng chỉ đạt 73,73% so kế hoạch năm 2013*). Tuy nhiên nếu

so sánh với thực hiện năm trước thì hoạt động kinh doanh có tăng trưởng hơn, doanh thu tăng 1,79% và lợi nhuận tăng 12,64%. Thu nhập khác năm nay thấp hơn năm trước là do trong năm 2012 công ty đã tiến hành bán thanh lý một xe 16 chỗ và bán trụ sở văn phòng cũ nên phần thu nhập khác và lợi nhuận khác tăng đột biến kéo theo lợi nhuận năm 2012 toàn bộ tăng.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Ông Nguyễn Hùng Dũng	Giám đốc
Ông Đỗ Ngọc Sơn	Phó Giám đốc
Ông Lâm Văn Nguyễn Huy	Phó Giám đốc
Ông Lâm Nhật Minh	Kế toán trưởng

1	Họ và tên	: Nguyễn Hùng Dũng
❖	Chức vụ hiện tại	: Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty
❖	Giới tính	: Nam
❖	Ngày tháng năm sinh	: 14/11/1955
❖	Quốc tịch	: Việt Nam
❖	Dân tộc	: Kinh
❖	Số CMTND	: 370404614 cấp ngày 17/07/2006 tại Kiên Giang
❖	Địa chỉ thường trú	: 13 Lạc Long Quân – P. Vĩnh Lạc – Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
❖	Số điện thoại liên lạc	: 0913606292
❖	Trình độ văn hóa	: 12/12
❖	Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Tài chính Kế toán
❖	Quá trình công tác	
	- Từ 1975-1983	: Giáo viên huyện Giồng Riềng – Kiên Giang
	- Từ 1983-2008	: Kế toán trưởng CTCP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang
	- Từ 08/2008 đến nay	: Giám đốc – TV HĐQTCTCP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang
❖	Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Không
❖	Số cổ phần nắm giữ	: 110.080 cổ phần chiếm 8,94% vốn điều lệ
2	Họ và tên	: Đỗ Ngọc Sơn

- ❖ Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc
- ❖ Giới tính : Nam
- ❖ Ngày tháng năm sinh : 03/02/1959
- ❖ Quốc tịch : Việt Nam
- ❖ Dân tộc : Kinh
- ❖ Số CMTND : 371334397 cấp ngày 10/10/2005 tại Kiên Giang
- ❖ Địa chỉ thường trú : 892 Ngô Quyền, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
- ❖ Số điện thoại liên lạc : 0918622383
- ❖ Trình độ văn hóa : 10/10
- ❖ Trình độ chuyên môn : Cử nhân ngành sư phạm
- ❖ Quá trình công tác
 - Từ 11/1981 – tháng 10/1984 : Giáo viên trường Sư phạm Cấp I Kiên Giang
 - Từ 11/1984 đến nay : Công tác tại Công ty CP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang
 - Từ tháng 05/2005 đến nay : Phó Giám đốc CTCP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- ❖ Số cổ phần nắm giữ : 45.600 cổ phần chiếm 3,7% vốn điều lệ

3 Họ và tên**Lâm Văn Nguyễn Huy**

- ❖ Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh
- ❖ Giới tính : Nam
- ❖ Ngày tháng năm sinh : 10/08/1975
- ❖ Quốc tịch : Việt Nam
- ❖ Dân tộc : Kinh
- ❖ Số CMTND : 370684536
- ❖ Địa chỉ thường trú : 191/6/13 Nguyễn Trung Trực, Vĩnh Bảo, Rạch Giá, Kiên Giang
- ❖ Số điện thoại liên lạc : 0989860666
- ❖ Trình độ văn hóa : 12/12
- ❖ Trình độ chuyên môn : Cử nhân Công nghệ thông tin

❖ Quá trình công tác	:	
- Từ 1990-2009	:	Công tác tại CTCP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang
- Từ 2009 - 2013	:	Cửa hàng trưởng Nhà sách Đông Hồ 1, TV HĐQT CTCP Sách – Thiết bị trường học KG
- Từ 2014	:	Phó Giám đốc, Trưởng phòng Kinh doanh, TV HĐQT CTCP Sách – Thiết bị trường học KG
❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
❖ Số cổ phần nắm giữ	:	94.230 cổ phần chiếm 7,65% vốn điều lệ
4 Họ và tên	:	Lâm Nhật Minh
❖ Chức vụ hiện tại	:	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang
❖ Giới tính	:	Nam
❖ Ngày tháng năm sinh	:	07/06/1971
❖ Quốc tịch	:	Việt Nam
❖ Dân tộc	:	Kinh
❖ Số CMTND	:	370500784 cấp ngày 17/12/2001 tại Kiên Giang
❖ Địa chỉ thường trú	:	61 Bạch Đằng, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
❖ Số điện thoại liên lạc	:	0903709254
❖ Trình độ văn hóa	:	12/12
❖ Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
❖ Quá trình công tác	:	
- Từ 2004 - 2006	:	Kế toán bán hàng tại nhà sách Đông Hồ 2 – Cty CP Sách – TBTH Kiên Giang
- Từ 2006 - 2009	:	Cửa hàng phó nhà sách Đông Hồ 2 - Cty CP Sách – TBTH Kiên Giang
- Từ 2009 - 2010	:	Trưởng phòng Kế toán Cty CP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang
- Từ 2010 đến nay	:	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán – Tổng hợp Cty CP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang

- ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- ❖ Số cổ phần nắm giữ : 2.000 cổ phần chiếm 0,16% vốn điều lệ

– **Những thay đổi trong Ban điều hành:** Trong năm 2013 Ban điều hành có sự thay đổi, cụ thể trong năm 2013 Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm thêm 01 Phó giám đốc là ông Lâm Văn Nguyễn Huy phụ trách về kinh doanh của công ty.

– **Số lượng cán bộ, nhân viên; chính sách cho người lao động:**

+ Tổng số CBCNV có mặt tại đơn vị tính đến ngày 31/12/2013 là 122 người so với số đầu năm 125 người giảm 03 người. Trong năm có nhiều biến động về lao động, nhất là ở lĩnh vực sản xuất tại xưởng mộc Rạch Sỏi. Do tình hình cắt giảm đầu tư công nên hầu hết các Phòng Giáo dục và các trường đều không có kinh phí mua sắm trang thiết bị cho trường học, vì vậy việc sản xuất bị ngừng trệ do không có đơn đặt hàng, từ đó đời sống người lao động gặp rất nhiều khó khăn (*do hưởng lương theo sản phẩm*), họ phải xin nghỉ việc để chuyển sang làm công việc khác có thu nhập ổn định hơn.

+ **Chính sách cho người lao động:**

Chính sách đào tạo: Hàng năm, tùy vào tình hình và nhu cầu thực tế công ty sẽ cử CBCNV tham dự các lớp nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc mời giảng viên có kinh nghiệm về đơn vị mở lớp tập huấn về các kỹ năng quản lý, bán hàng, marketing...

Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi: Áp dụng bảng lương theo Nghị Định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ. Ngoài ra CBCNV còn nhận được tiền thưởng theo Quy chế của công ty đã được Hội nghị Công nhân viên chức thông qua. Hàng năm công ty còn trích quỹ phúc lợi để tổ chức cho CBCNV có thành tích xuất sắc được đi tham quan, du lịch trong nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2013 công ty không có đầu tư vào dự án nào.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con và công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ %
Tổng giá trị tài sản	34.341.259.421	29.121.834.493	84,80
Doanh thu thuần	87.942.964.478	89.254.244.275	101,49
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.887.551.489	3.252.502.112	112,64
Lợi nhuận khác	4.830.553.199	174.817.089	3,62
Lợi nhuận trước thuế	7.718.104.688	3.427.319.201	44,41
Lợi nhuận sau thuế	6.022.778.722	2.828.808.904	46,97
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	4.892	2.298	46,97

– Các chỉ tiêu khác:

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,70	1,94	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,54	0,53	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	40,32	33,82	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	67,56	51,10	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	4,26	4,59	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản :	2,56	3,06	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,85	3,17	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	29,39	14,68	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	17,53	9,71	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3,28	3,64	
+ Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	4.892	2.298	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành là 1.231.060 cổ phần phổ thông, không có cổ phần ưu đãi và cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông: đến ngày 31/12/2013.

STT	Cổ đông	Tổng số CP sở hữu	Tỷ lệ
A	CỔ ĐÔNG LỚN	599.130	48,67%
I	Cá nhân:	352.930	28,67%
1	Cá nhân trong nước	352.930	28,67%
2	Cá nhân nước ngoài	0	0
II	Tổ chức	246.200	20,00%
1	Tổ chức trong nước	246.200	20,00%
2	Tổ chức nước ngoài	0	0
B	CỔ ĐÔNG NHỎ	631.930	51,33%
I	Cá nhân:	630.930	51,25%
1	Cá nhân trong nước	630.930	51,25%
2	Cá nhân nước ngoài	0	0
II	Tổ chức	1.000	0,08%
1	Tổ chức trong nước	1.000	0,08%
2	Tổ chức nước ngoài	0	0
	TỔNG CỘNG (A + B)	1.231.060	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2013 không có thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

– Xem bảng tóm tắt hoạt động kinh doanh của công ty ở phần II. Qua đó cho thấy năm 2013 tổng lợi nhuận sau thuế đạt được là 2,828 tỷ đồng so với kế hoạch đặt ra đầu năm 2013 là 3,308 tỷ đồng chỉ đạt 85,49% và so với năm 2012 giảm 53,04% (năm 2012 là 6,022 tỷ đồng). Như vậy xét về mặt tổng thể công ty không hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2013 do Đại hội cổ đông đề ra.

– Tuy nhiên nếu tính riêng về mặt SXKD chính không xét yếu tố thu nhập khác thì doanh thu năm nay có cao hơn năm trước và lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong năm 2013 cao hơn 12,64% so với năm 2012. Như vậy hoạt động kinh doanh của công ty có chiều hướng phát triển.

– Những tiến bộ công ty đã đạt được: Trong năm 2013 Ban Giám đốc công ty đã tiến hành việc giao khoán các chỉ tiêu như: doanh thu, chi phí, lợi nhuận và tiền lương cho các bộ phận kinh doanh nhằm tạo động lực phát huy tinh thần tiết kiệm, giảm chi phí trong kinh doanh để từ đó tăng thu nhập cho người lao động. Qua một năm thực

hiện cũng đã đem lại một số kết quả khả quan, chi phí quản lý giảm 4% so với năm trước, chi phí bán hàng có tăng hơn năm trước nhưng không cao (tăng 2%), chi phí tài chính giảm 54% so với năm trước.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Cuối năm 2013, công ty có tổng tài sản là 29,121 tỷ đồng, giảm 5,219 tỷ đồng tương đương 15,20% so với thời điểm cuối năm 2012. Quy mô tài sản trong năm ít biến động, tuy nhiên cơ cấu tài sản có sự thay đổi

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Tài sản lưu động/ tổng tài sản	68,56%	65,53%
Tài sản cố định/ tổng tài sản	31,44%	34,47%

Tài sản ngắn hạn giảm từ 23,542 tỷ đồng xuống còn 19,083 tỷ đồng tương đương giảm 18,94% . Trong đó :

- + Tiền mặt giảm mạnh từ 1,287 tỷ xuống còn 0,468 tỷ đồng, giảm 63,64%;
- + Các khoản phải thu từ 5,976 tỷ đồng giảm còn 4,610 tỷ đồng, giảm 22,86%;
- + Tài sản ngắn hạn khác từ 177 triệu đồng giảm còn 136 triệu đồng
- + Hàng hóa tồn kho từ 16,101 tỷ giảm xuống còn 13,868 tỷ đồng, giảm 13,87%.

Tài sản dài hạn giảm từ 10,798 tỷ đồng còn 10,038 tỷ đồng tương đương giảm 7,04%. Do trong năm công ty đã tiến hành chuyển đổi TSCĐ sang công cụ, dụng cụ theo Thông tư 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính về quản lý và khấu hao TSCĐ. Tổng giá trị TSCĐ giảm là 897 triệu đồng, giá trị hao mòn lũy kế giảm tương ứng là 726 triệu đồng.

Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2013	Tại ngày 01/01/2013
Các khoản vay	1.297.107.820	180.000.000
Phải trả người bán	4.499.497.748	7.650.166.807
Phải trả CBCNV và phải trả khác	3.740.619.491	5.406.251.226
Chi phí phải trả	311.488.376	610.083.611
Tổng cộng	9.848.713.435	13.846.501.644

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Hiện tại công ty có đủ khả năng để chi trả các khoản nợ vay và công nợ cho nhà cung cấp. cuối

năm công ty không có các rủi ro về thanh toán. Công ty không sử dụng ngoại tệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Công ty luôn coi trọng và thường xuyên cải tổ công tác quản lý bán hàng ở các nhà sách. Năm 2013, công ty đã đưa một số cán bộ quản lý chủ chốt đi tập huấn các lớp về nâng cao trình độ quản lý và trình độ bán hàng nhằm từng bước chuyên môn hóa các khâu quan trọng trong công tác kinh doanh.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

Trong năm 2014 và những năm tiếp theo, công ty tiếp tục thực hiện việc cải tổ công tác quản lý, nhằm xóa bỏ những hạn chế, yếu kém còn tồn tại; xây dựng một đội ngũ nhân viên có nội lực, dám nghĩ, dám làm, năng động, sáng tạo trong môi trường kinh doanh ngày càng có tính cạnh tranh gay gắt như hiện nay.

Đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của khách hàng về đa dạng chủng loại hàng hóa, tăng cường khai thác các mặt hàng mới, thường xuyên cập nhật thị hiếu của khách hàng nhằm cung ứng kịp thời các mặt hàng theo nhu cầu của khách.

Mở rộng một số mô hình, hình thức kinh doanh mới, có chính sách mới dành cho khách hàng nhằm thu hút khách hàng đến với công ty nhiều hơn.

Mở rộng mặt bằng kinh doanh ở các tuyến huyện, thị xã trong tỉnh khi có điều kiện thuận lợi.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* Không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Tình hình hoạt động của công ty đã giảm sút, về doanh thu không đạt được kế hoạch đề ra, kế hoạch năm 2013 là 100.400.000.000 đồng, thực hiện chỉ 89.499.637.352 đồng đạt 89,50% kế hoạch. Các nhà sách của công ty gặp sự cạnh tranh gay gắt không chỉ sách mà các mặt hàng khác cũng vậy, một thành phố Rạch Giá không lớn nhưng có đến 04 siêu thị tầm cỡ hoạt động (02 siêu thị Coop, 01 Citimart, 01 Metro) và nhiều nhà sách tư nhân mới ra đời làm cho thị phần của công ty tại địa bàn thành phố Rạch Giá bị chia xẻ và giảm sút rất nhiều.

Bên cạnh đó, việc giảm đầu tư công của chính phủ cũng đã ảnh hưởng đến doanh số và hoạt động của công ty. Xưởng sản xuất thiết bị nhận được ít đơn hàng, sản xuất cầm chừng, đời sống công nhân gặp nhiều khó khăn, có một số đã nghỉ việc; doanh thu mảng thiết bị giảm sút so với năm trước.

Trong năm 2014 công ty cố gắng nhiều hơn để đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận. Ban giám đốc đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, đặc biệt chú ý chỉ tiêu lợi nhuận, tăng cường thực hiện các chức năng giám sát bộ máy quản lý, điều hành, khen thưởng kịp thời những cá nhân mang lại lợi ích cho công ty; đồng thời cũng mạnh dạn chấn chỉnh, thay thế những cán bộ yếu kém không hoàn thành nhiệm vụ được phân công; tăng cường chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Dù Ban Giám đốc công ty có nhiều cố gắng nhưng không hoàn thành kế hoạch doanh thu. Hy vọng trong năm 2014, Ban Giám đốc cố gắng hơn để hoàn thành cả về doanh thu và lợi nhuận. Ban Giám đốc cần liên hệ với Sở Giáo dục & Đào tạo và các Phòng Giáo dục để nắm bắt thông tin về các nguồn đầu tư, quan hệ với các trường thuộc dự án VNEN để được cung cấp hàng hóa hoặc tham gia đấu thầu các dự án khác...

3. **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Ban Giám đốc công ty cần nghiên cứu để mở thêm nhà sách tại huyện Vĩnh Thuận khi bản vẽ và dự toán hoàn thành; đồng thời nên mở thêm ngành in lụa trong giai đoạn đầu, nếu phát triển thuận lợi sẽ chuyển sang in máy để cung cấp hàng hóa cho công ty và các công ty bạn. Trong nhiệm kỳ, phấn đấu mỗi năm doanh thu và lợi nhuận tăng 8%.

V. **Quản trị công ty**

1. **Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Châu Văn Hiếu	Chủ tịch Hội đồng quản trị;
Ông Nguyễn Hùng Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị;
Ông Đỗ Hiếu Liêm	Thành viên Hội đồng quản trị;
Ông Lâm Văn Nguyễn Huy	Thành viên Hội đồng quản trị;
Ông Đặng Văn Lành	Thành viên Hội đồng quản trị.

- Cơ cấu Hội đồng quản trị:

STT	Danh sách	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT không điều hành:			
1	Châu Văn Hiếu	8,16%	Không có	
2	Đặng Văn Lành	20%	Kiểm soát viên Cty TNHH MTV Du lịch-Thương mại Kiên Giang.	Đại diện vốn nhà nước
3	Đỗ Hiếu Liêm	Không	Thành viên HĐQT Cty cổ phần Kinh doanh Nông Sản Kiên Giang	Thành viên độc lập
II	Các thành viên khác:			
1	Nguyễn Hùng Dũng	8,94%	Không có	
2	Lâm Văn Nguyễn Huy	7.65%	Không có	

b) **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** HĐQT công ty chưa có các tiểu ban

c) **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát bộ máy quản trị và điều hành công ty một cách thường xuyên, liên tục thông qua những công cụ như giám sát, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý... các mẫu biểu báo cáo của Ban giám đốc và các bộ phận quản lý. Giám đốc thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được giao trong điều lệ và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

Giám sát, chủ trì thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2013; thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, các chỉ tiêu về tiền lương, lợi nhuận, cổ tức... giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra theo NQ Đại hội cổ đông đầu năm.

Trong năm 2013, HĐQT đã tiến hành được 3 cuộc họp chính thức để đánh giá các mặt hoạt động kinh doanh của từng quý; ngoài ra còn có một số cuộc họp đột xuất để thống nhất các vấn đề cần giải quyết ngay. Năm 2013, HĐQT đã đề ra các Nghị quyết và Quyết định sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	QĐ số 02/2013/QĐ-KBE	17/01/2013	V/v sáp nhập bộ phận Hành chính từ phòng Kế hoạch kinh doanh sang phòng Kế toán và đổi tên thành phòng Kế toán – Tổng hợp.
02	QĐ số 26/2013/QĐ-KBE	22/01/2013	V/v khen thưởng cho HĐQT, thư ký và Ban kiểm soát
03	NQ số 05/NQ-HĐQT-KBE	21/02/2013	V/v chia cổ tức năm 2012 và tổ chức Đại hội Cổ đông năm 2013.
04	NQ số 07/NQ-HĐQT-KBE	06/03/2013	V/v điều chỉnh thời gian thực hiện chia cổ tức năm 2012 và tổ chức Đại hội Cổ đông năm 2013.
05	QĐ số 35/2013/QĐ-HĐQT	03/04/2013	V/v thành lập Ban tổ chức Đại hội cổ đông năm 2013.
06	NQ số 36/2013/NQ-HĐCĐ	13/04/2013	Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2013
07	NQ số 37/NQ-HĐQT	16/04/2013	V/v bổ nhiệm ông Nguyễn Hùng Dũng làm Giám đốc điều hành.
08	NQ số 38/NQ – HĐQT	16/04/2013	V/v bổ nhiệm ông Đỗ Ngọc Sơn làm Phó Giám đốc.
09	NQ số 39/NQ- HĐQT	16/04/2013	V/v bổ nhiệm ông Lâm Văn Nguyễn Huy làm Phó Giám đốc.
10	NQ số 40/NQ - HĐQT	16/04/2013	V/v bổ nhiệm ông Lâm Nhật Minh làm Kế toán trưởng.
11	NQ số 36/NQ-HĐQT-KBE	28/10/2013	V/v tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2013 cho cổ đông bằng tiền mặt.

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- + Ông Châu Văn Hiếu Chủ tịch HĐQT
- + Ông Đỗ Hiếu Liêm Thành viên HĐQT độc lập

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm. 2013: Không có

2. Ban Kiểm soát.

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP	Tỷ lệ	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
01	Đình Hoài Thanh	Trưởng Ban	0	0	Không
02	Phạm Thị Tuyết Nhung	Thành viên	0	0	Không
03	Lưu Minh Tú	Thành viên	500	0.04%	Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Ban kiểm soát công ty trong năm 2013 đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát của mình, cụ thể:

+ Tham dự đầy đủ tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị để theo dõi và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị công ty.

+ Kịp thời tham mưu cho Hội đồng quản trị công ty về tài chính, nhân sự và các chính sách đối với người lao động, đảm bảo nội bộ công ty luôn đoàn kết.

+ Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng quý, năm của phòng tài chính kế toán trước khi trình Hội đồng quản trị đồng thời phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao và các khoản lợi ích của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ TIỀN ĐÃ CHI
01	CHÂU VĂN HIẾU	Chủ tịch HĐQT	57.000.000
02	ĐỖ HIẾU LIÊM	Thành viên HĐQT	42.000.000
03	NGUYỄN HÙNG DŨNG	GD, Thành viên HĐQT	42.000.000
04	LÂM VĂN NGUYỄN HUY	Thành viên HĐQT	42.000.000
05	ĐẶNG VĂN LÀNH	Thành viên HĐQT	39.600.000
06	ĐỖ NGỌC SƠN	PGĐ, Thư ký HĐQT	24.000.000
07	ĐINH HOÀI THANH	Trưởng Ban kiểm soát	24.000.000
08	LIU MINH TÚ	Thành viên BKS	12.000.000
09	PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG	Thành viên BKS	12.000.000
	TỔNG CỘNG		294.600.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với CĐNB	Số CP sở hữu đầu kỳ (01/01/2013)		Số CP sở hữu cuối kỳ (31/12/2013)		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
01	Châu Văn Hiếu		100.020	8,12%	100.520	8,16%	Mua thêm
02	Lâm Văn Nguyễn Huy		59.710	4,85%	94.230	7,65%	Mua thêm

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty đảm bảo tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán



Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ
 Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Tel: +848 3827 5026 | Fax: +848 3827 5027
 www.rsm.com.vn | dtlco@rsm.com.vn

Số: 14.315/BCKT-DTL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các thành viên Hội đồng Quản trị**
Các thành viên Ban Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sách - Thiết Bị Trường Học Kiên Giang (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 20 tháng 02 năm 2014 từ trang 06 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2014

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DTL

KIỂM TỌNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỌNG GIÁM ĐỐC



LỤC THỊ VÂN

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
 số: 0172-2013-026-1

KIỂM TỌNG VIÊN

Bao

HỒ NGỌC BẢO

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
 số: 2136-2013-026-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán;
- + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- + Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2013 được đăng tải tại trang web: <http://www.donghostb.com.vn> tại mục Báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước,
- Sở GD&ĐT Hà Nội,
- Thành viên HĐQT,
- Lưu.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHÂU VĂN HIẾU